

Số: 51 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 07 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ
trong lĩnh vực Công tác Văn phòng thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ
sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục
hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của
Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành
chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 3973/QĐ-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2022 của
Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành
chính nội bộ của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Bình Định giai đoạn
2022 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 3599/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2024 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định công bố Danh mục thủ
tục hành chính nội bộ của các cơ quan hành chính nhà nước trong lĩnh vực
Công tác Văn phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Văn phòng Ủy ban
nhân dân tỉnh;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình
số 12/TTr-VPUBND ngày 03 tháng 01 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án đơn giản hóa 03 thủ tục hành chính nội bộ
của các cơ quan hành chính nhà nước trong lĩnh vực Công tác Văn phòng thuộc
phạm vi chức năng quản lý của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (*Phụ lục đính
kèm*).

Điều 2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì thực thi phương án
đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ tại Phụ lục kèm theo Quyết định này,
trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- TT TH -CB, TT. PVHCC, P. HC-TC;
- Lưu: VT, KSTT^(C).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA 03 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ CỦA CÁC CƠ QUAN
HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TRONG LĨNH VỰC CÔNG TÁC VĂN PHÒNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
1	Rà soát, đánh giá chất lượng dữ liệu thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia.	Quy định cụ thể thời gian giải quyết TTHC nội bộ: “<i>Trên cơ sở đề nghị điều chỉnh dữ liệu thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị có liên quan, trong thời gian 05 ngày làm việc, Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thẩm định, đối chiếu và điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công của tỉnh hoặc có văn bản đề nghị Văn phòng Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương có liên quan điều chỉnh, cập nhật dữ liệu TTHC đảm bảo đúng quy định</i>”. - Lý do: Nhằm công khai minh bạch, rõ ràng, cụ thể thời hạn giải quyết cho tổ chức khi thực hiện TTHC nội bộ này	Đề nghị sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3599/QĐ-UBND ngày 16/10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thời hạn giải quyết TTHC nội bộ như sau: “<i>Trên cơ sở đề nghị điều chỉnh dữ liệu thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị có liên quan, trong thời gian 05 ngày làm việc, Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thẩm định, đối chiếu và điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công của tỉnh hoặc có văn bản đề nghị Văn phòng Chính phủ hoặc Bộ, ngành Trung ương có liên quan điều chỉnh, cập nhật dữ liệu TTHC đảm bảo đúng quy định</i>”	- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa ước tính: 38.992.300đồng/năm. - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa ước tính: 20.870.300 đồng/năm. - Chi phí tiết kiệm ước tính: 18.122.000 đồng/năm. - Tỷ lệ cắt giảm chi phí ước tính: 46%.

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
		- Lý do: Nhằm giảm thời hạn giải quyết cho tổ chức khi thực hiện TTHC		
2	Rà soát, phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo kế hoạch hàng năm	Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính nội bộ: từ 07 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc (giảm 02 ngày làm việc). - Lý do: Nhằm giảm thời hạn giải quyết cho tổ chức khi thực hiện TTHC	- Tại khoản 2 Điều 18 Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định: <i>“Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiến hành xem xét, đánh giá chất lượng rà soát và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính. Đối với các hồ sơ chưa đủ điều kiện theo quy định, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phải có văn bản phản hồi cho cơ quan chủ trì”</i>. - Đề nghị sửa đổi khoản 2 Điều 18 Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định như sau: <i>“Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiến hành xem xét, đánh giá chất</i>	- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa ước tính: 41.988.863 đồng/năm. - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa ước tính: 31.115.663 đồng/năm. - Chi phí tiết kiệm ước tính: 10.873.200 đồng/năm. - Tỷ lệ cắt giảm chi phí ước tính: 26%.

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
			<i>lượng rà soát và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thông qua phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính. Đối với các hồ sơ chưa đủ điều kiện theo quy định, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phải có văn bản phản hồi cho cơ quan chủ trì”.</i>	
3	Rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính để cung cấp dịch vụ công trực tuyến và tích hợp, kiểm thử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh.	Quy định cụ thể thời gian giải quyết TTHC nội bộ: “Trong thời gian 05 ngày làm việc, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá, thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định ban hành Danh mục thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công trên cơ sở đề nghị của các cơ quan tại khoản 1 Điều này...”. - Lý do: Nhằm công khai minh bạch, rõ ràng, cụ thể thời hạn giải quyết cho tổ chức khi thực hiện TTHC nội bộ này	- Tại khoản 2 Điều 19 Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh: “Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá, thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định ban hành Danh mục thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công trên cơ sở đề nghị của các cơ quan tại khoản 1 Điều này...”. - Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 19 Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh: “Trong thời gian 05 ngày làm việc, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá, thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân	- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa ước tính: 82.378.575 đồng/năm. - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa ước tính: 55.195.575 đồng/năm. - Chi phí tiết kiệm ước tính: 27.183.000 đồng/năm. - Tỷ lệ cắt giảm chi phí ước tính: 33%.

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
			<i>tỉnh quyết định ban hành Danh mục thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công trên cơ sở đề nghị của các cơ quan tại khoản 1 Điều này... ”.</i>	
	Tổng cộng: 03 TTHC			
